

Số: /BC-UBND

Đắk Tô, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2023 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2024.

Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/HU, ngày 13/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và Hệ thống chính trị năm 2023; Nghị quyết số 21/NQ-HĐND, ngày 16/12/2022 của HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn huyện năm 2023. Ủy ban nhân dân huyện báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2023 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2024 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, AN NINH NĂM 2023:

I. VỀ KINH TẾ.

1. Thu – chi ngân sách

- Tổng thu ngân sách nhà nước thực hiện: 456.515,5 triệu đồng, đạt 97% dự toán tỉnh giao, 93,9% dự toán huyện giao. Ước thực hiện năm 2023: 608.452,8 triệu đồng đạt 129,3% dự toán tỉnh giao và 125,2% dự toán huyện giao. Thu NSNN trên địa bàn tính cân đối thực hiện: 99.315,3 triệu đồng đạt 79,7% dự toán tỉnh, 70,9% dự toán huyện giao. Ước thực hiện năm 2023 156.564 triệu đồng đạt 125,7% dự toán tỉnh, 111,8% dự toán huyện giao.

- Tổng chi ngân sách nhà nước thực hiện: 312.847,08 triệu đồng đạt 56,24% dự toán nhiệm vụ chi năm 2023. Ước thực hiện cả năm 517.430,61 triệu đồng đạt 93,02% nhiệm vụ chi năm 2023. Chi cân đối ngân sách thực hiện 260.954,91 triệu đồng đạt 59,32% nhiệm vụ chi năm 2023. Ước thực hiện cả năm 400.705,74 đạt 91,09% nhiệm vụ chi năm 2023.

2. Về đầu tư xây dựng

Tổng số vốn được giao trong năm kế hoạch: 118.026 triệu đồng, trong đó: Vốn kế hoạch được giao trong năm 2023: 100.314 triệu đồng (*trong đó: Giao đầu năm 85.217 triệu đồng, bổ sung trong năm 15.097 triệu đồng*), năm 2022 chuyển sang 17.712 triệu đồng. Lũy kế thanh toán vốn từ đầu năm đến hết tháng 10/2023: 52.766/118.026 triệu đồng, đạt 44,7% so với kế hoạch giao, tăng 23,1% so với cùng kỳ năm trước. Đến nay, hầu hết các dự án khởi công mới trong năm 2023 đều đã hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu và đang trong giai đoạn thi công. Một số dự án công trình đang trong giai đoạn hoàn thành, do đó công tác giải ngân nguồn vốn trong niên độ 2023 dự kiến đạt 100% kế hoạch giao.

- Về công tác quyết toán dự án hoàn thành: Tổng số công trình hoàn thành đến nay là 90 công trình, trong đó 87 công trình thuộc cấp huyện quản lý, công

trình cấp xã quản lý 03 công trình. Hiện nay, đã phê duyệt quyết toán 23 công trình (*trong đó 20 công trình cấp huyện quản lý, 03 công trình cấp xã quản lý*), đã nộp hồ sơ quyết toán 26 công trình thuộc cấp huyện quản lý, còn 41 công trình chưa nộp hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành¹. Các công trình quyết toán thực hiện đúng thời gian quy định, không có tình trạng vi phạm trong công tác quyết toán dự án hoàn thành.

3. Về sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản.

Tổng diện tích gieo trồng một số loại cây trồng chính năm 2023 là: 20.163 ha tăng 4,9% so với cùng kỳ năm trước, đạt 101,8% so với mục tiêu Nghị quyết HĐND huyện đề ra, trong đó diện tích gieo trồng cây hàng năm 6.996 ha, đạt 99,8% so với mục tiêu Nghị quyết HĐND huyện đề ra², diện tích cây lâu năm 12.977 ha, đạt 103% so với mục tiêu Nghị quyết HĐND huyện đề ra³. Nhìn chung các chỉ tiêu về sản xuất nông nghiệp cơ bản đạt và vượt mục tiêu nghị quyết HĐND huyện đề ra.

Công tác triển khai Đề án tổng thể phát triển nông nghiệp của huyện: để triển khai có hiệu quả Đề án tổng thể nông nghiệp năm 2023, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 93/KH-UBND, ngày 26/5/2023 để tập trung triển khai thực hiện, đến nay ; Đồng thời, tập trung chỉ đạo các đơn vị, địa phương chuyển đổi, cơ cấu cây trồng, vật nuôi để phát triển sản xuất ở các xã, thị trấn; sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của các chương trình mục tiêu, nguồn ngân sách huyện để hỗ trợ cho phát triển sản xuất theo mục tiêu của của đề án⁴.

¹ Cụ thể: Diên Bình 8 công trình, Tân Cảnh 4 công trình, Văn Lem 5 công trình, Đăk Rơ Nga 14 công trình, Ngọc Tụ 6 công trình và Đăk Trăm 4 công trình, các công trình đang trong thời gian nghiệm thu đưa vào sử dụng.

² Diện tích cây lúa cả năm: Tổng diện tích đã thực hiện: 1.452 ha, đạt 100% kế hoạch, trong đó: Lúa nước vụ Đông xuân: Tổng diện tích đã gieo cấy 557 ha, đạt 100% kế hoạch. Lúa nước vụ mùa: 895 ha, đạt 100% kế hoạch, hiện nay bà con nông dân đang thu hoạch lúa vụ mùa. Diện tích ngô cả năm đã gieo trồng 169 ha, đạt 99% kế hoạch. Trong đó ngô vụ xuân 74 ha, đạt 106% kế hoạch; ngô vụ mùa 95 ha, đạt 95%, ước thực hiện cả năm khoảng 174 ha, đạt 102,3%. Mía đường: Diện tích hiện có 49,5 ha, đạt 64% kế hoạch; trong đó trồng mới năm 2023 là 20,5 ha. Rau, đậu các loại: Diện tích đã gieo trồng 280 ha, đạt 76,4% so với kế hoạch năm, ước thực hiện cả năm 320 ha, đạt 100% kế hoạch. Cây sắn: Tổng diện tích cây sắn (mỳ) hiện có là 5.000 ha, đạt 100% kế hoạch; trong đó: diện tích trồng mới năm 2023 là 3.500 ha, sắn lưu vụ năm 2022 là 1.500 ha, hiện nay bà con nông dân đang thu hoạch sắn lưu vụ năm 2022.

³ Cây công nghiệp dài ngày (kế hoạch không giao chỉ tiêu trồng mới): cây cà phê 2.862 ha, đạt 103,4% kế hoạch; trong đó trồng mới 97 ha. Cây cao su 8.023 ha, đạt 103,5% kế hoạch, trong đó trồng mới 265ha. Cây ăn quả: Kế hoạch 970 ha, trong đó trồng mới 150 ha. Kết quả đã thực hiện trồng mới được 151,8 ha, đạt 100,1% kế hoạch (*cây sầu riêng 53,5 ha, chanh dây 46,3 ha, cây ăn quả khác 52 ha*); nâng tổng diện tích cây ăn quả 972 ha. Cây mắc ca kế hoạch năm 2023 là 918 ha, trong đó trồng mới 361 ha. Kết quả thực hiện trồng mới được 386 ha, đạt 106,9% kế hoạch; nâng tổng diện tích cây mắc ca lên 943 ha. Cây Dược liệu chỉ tiêu kế hoạch 365 ha, trong đó trồng mới 150 ha. Kết quả đã thực hiện được 367 ha; trong đó trồng mới 152 ha, đạt 101,2% kế hoạch.

⁴ Tăng diện tích đất sản xuất nông nghiệp được ứng dụng khoa học kỹ thuật đạt khoảng 80%; Trồng mới 386 ha cây Mắc ca, 152 ha cây ăn quả, 152 ha cây dược liệu. Duy trì 04 trang trại nuôi cá lồng trên địa bàn 02 xã Diên Bình và Pô Kô. 01 trang trại nuôi già lấy trứng tại thôn 4, xã Tân Cảnh với Quy mô đàn vật nuôi khoảng 7.000 con; 01 trang trại nuôi heo tại thôn 6, xã Kon Đào với quy mô đàn vật nuôi gần 1.000 con và 02 trang trại nuôi heo công nghệ cao của Công ty Ba Farm đang đầu tư xây dựng hạ tầng trang trại. Trong năm thành lập mới được 06 HTX và 46 tổ hợp tác, Cải tạo vườn tạp bằng cây mắc ca với tổng diện tích khoảng 3,82 ha; Duy trì 06 cánh đồng lớn gồm: 04 cánh đồng sản xuất cà phê vối trên địa bàn 04 xã Diên Bình, Tân Cảnh, Pô Kô và thị trấn Đăk Tô, 01 cánh đồng trồng rau tại khối 7, thị trấn Đăk Tô, 01 cánh đồng cánh đồng mía đường tại xã Đăk Trăm.

- Xây dựng 09 dự án liên kết chuỗi sản phẩm mắc ca với tổng diện tích khoảng 386 ha; 01 Dự án liên kết chuỗi sản phẩm dược liệu với diện tích khoảng 31 ha. Lũy kế diện tích cây mắc ca liên kết khoảng 668 ha, chiếm 70,8% diện tích cây mắc ca trên địa bàn huyện, cây dược liệu khoảng 31 ha, chiếm 8,4% tổng diện tích cây dược liệu...

- Công tác điều tra, nắm bắt, dự báo và phòng, trừ sâu bệnh hại trên các loại cây trồng được chủ động và thường xuyên thực hiện, từ đầu năm đến nay trên địa bàn huyện chưa phát sinh các loại sâu bệnh gây hại nặng ảnh hưởng đến cây trồng. Hiện nay, 100% xã đã hoàn thành công tác thành lập Tổ khuyến nông cộng đồng và đi vào hoạt động ổn định.

- Phát triển chăn nuôi: Tổng đàn gia súc, gia cầm có xu hướng giảm so với năm 2022, ước thực hiện đến cuối năm 2023 đàn trâu 1.300 con, đạt 87% kế hoạch; đàn bò 5.500 con, đạt 100% kế hoạch; đàn lợn 20.000 con, đạt 100% kế hoạch; gia cầm các loại 120.000 con, đạt 100% kế hoạch.

Về tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm: Từ đầu năm đến nay trên địa bàn huyện đã xuất hiện ổ dịch nhỏ ở đàn lợn và đàn bò⁵, huyện đã chỉ đạo xử lý ổ dịch, triển khai kịp thời các biện pháp khống chế, dập tắt không để dịch bệnh lây lan diện rộng. Tổ chức rà soát các hộ chăn nuôi có vật nuôi bị chết do dịch tả lợn Châu Phi và viêm da nổi cục từ năm 2021 đến nay để hỗ trợ nhân dân khôi phục sản xuất theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 3888/UBND-NNTN, ngày 10/11/2023.

- Lâm nghiệp: Thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển trồng rừng sản xuất trên địa bàn huyện⁶; tiếp tục chỉ đạo các xã, thị trấn rà soát diện tích đất lâm nghiệp còn trống để xây dựng kế hoạch trồng rừng⁷ năm 2024. Công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng đã được các cơ quan, đơn vị quan tâm triển khai thực hiện tốt, nên trong năm trên địa bàn huyện không phát hiện vi phạm trong lĩnh vực Lâm nghiệp, không xảy ra cháy rừng.

4. Sản xuất công nghiệp, thương mại - dịch vụ, thu hút đầu tư.

- Tổng giá trị sản xuất công nghiệp ước thực hiện cả năm đạt 920 tỷ đồng (giá cố định năm 2010), đạt 102,2% kế hoạch, tăng 8,2% so với cùng kỳ năm trước⁸.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ xã hội ước đạt 970 tỷ đồng, đạt 102,1% kế hoạch, tăng 7,8% so với cùng kỳ. Nhìn chung giá cả các mặt hàng tiêu dùng tương đối ổn định; chủng loại hàng hóa đa dạng, đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng của nhân dân trên địa bàn. Công tác đấu tranh phòng, chống buôn

⁵ Dịch tả lợn châu phi đã xảy ra tại địa bàn thôn 2 xã Kon Đào làm chết 09 con với trọng lượng 398 kg, cơ quan chức năng đã lập hồ sơ và tiêu hủy theo quy định. Trong tháng 4/2023, trên địa bàn huyện phát sinh dịch bệnh viêm da nổi cục 02 con bò của 02 hộ dân tại Khối 4, khối 6 thị trấn Đăk Tô.

⁶ Kế hoạch trồng rừng tập trung tỉnh giao trồng mới 463ha; đến nay đã trồng mới đến nay đã trồng mới được 595,25ha, đạt 120,74% kế hoạch Huyện thực hiện 477,45 ha, đạt 103,12% kế hoạch; Công ty TNHH Lâm nghiệp Đăk Tô trồng được 117,76 ha, đạt 392,5% kế hoạch).

Kế hoạch trồng cây phân tán tỉnh giao 50.000 cây xanh phân tán, đến nay các xã, thị trấn đã triển khai trồng được 56.512 cây xanh phân tán các loại đạt 113% kế hoạch.

⁷ Qua rà soát đến cuối năm 2022 diện tích đất quy hoạch lâm nghiệp dân đang sản xuất nông nghiệp do Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đang quản lý 10.385ha, phần lớn diện tích đang trồng mỳ, đất đã bị xói mòn, bạc màu, cây sản sinh trưởng kém không tạo nguồn thu nhập chính cho người dân.

⁸ Sản lượng một số sản phẩm chủ yếu: Sản lượng tinh bột sắn ước thực hiện năm 2023 đạt 54.850 tấn đạt 102.1% kế hoạch. Sản lượng Cồn Ethanol đạt 10.420 tấn, đạt 102.2% kế hoạch.

lậu, gian lận thương mại, hàng giả và an toàn thực phẩm đã được UBND huyện tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc⁹.

- Về thu hút đầu tư: Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn huyện có 01 dự án¹⁰ được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp nhận chủ trương đầu tư; 03 dự án¹¹ được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư; có 03 dự án đầu tư¹² đã hoàn thành việc khảo sát, đang tiến hành các thủ tục chấp nhận chủ trương đầu tư; có 05 dự án đầu tư¹³ đang tiến hành khảo sát, nghiên cứu theo chủ trương của UBND tỉnh; có nhiều dự án¹⁴ được các nhà đầu tư quan tâm, tìm hiểu, khảo sát và nghiên cứu đề xuất và lập dự án đầu tư.

Hạ tầng Cụm công nghiệp phía Tây thị trấn tiếp tục được đầu tư hoàn thiện; Cụm công nghiệp dịch vụ 24/4 hoạt động hiệu quả, thu hút được nhiều doanh nghiệp vào đầu tư kinh doanh, với tỷ lệ lấp đầy đạt trên 79,4%. Các dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư đã triển khai thực hiện đầu tư xây dựng¹⁵.

5. Công tác quản lý Tài nguyên môi trường và phòng chống thiên tai.

- Công tác quản lý Nhà nước về đất đai được chú trọng, đã hoàn thành công tác lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2023, công tác thống kê đất đai năm 2022 trên địa bàn huyện; Xây dựng kế hoạch định giá đất cụ thể năm 2023 trên địa bàn huyện Đắk Tô. Thực hiện rà soát, bổ sung danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và giao đất, cho thuê đất vào kế hoạch sử dụng đất năm 2023. Việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất được thực hiện công bố công khai theo quy định; Công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cho thuê đất, thu hồi đất theo yêu cầu của các tổ chức, cá nhân đảm bảo thường xuyên và đúng quy định¹⁶; việc thỏa thuận, giới thiệu địa điểm để thực hiện dự án đầu tư

⁹ Ủy ban nhân dân huyện đã thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và an toàn thực phẩm; Ban Chỉ đạo 389 huyện đã thực hiện đợt cao điểm đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trước, trong và sau tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023. Qua kiểm tra tại 60 cơ sở, trong đó: Số cơ sở đảm bảo yêu cầu là 39/60 cơ sở chiếm tỷ lệ 65%, Số cơ sở vi phạm: 21 cơ sở (kinh doanh hàng quá hạn sử dụng, hàng nhập khẩu từ nước ngoài không có nhãn phụ).

¹⁰ Dự án: Nhà máy gia công cơ khí Toàn Thắng Đắk Tô của Công ty TNHH MTV Toàn Thắng Đắk Tô tại cụm công nghiệp và dịch vụ 24/4.

¹¹ Dự án: Dự án khai thác mỏ cát, sạn, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường tại thôn Đắk Tông, xã Ngọc Tụ, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum của Công ty TNHH Hoàng Long Hưng; Dự án Cửa hàng xăng dầu Tạo Thành của Công ty TNHH MTV Tạo Thành Kon Tum; Nhà máy cón và tinh bột sắn Đắk Tô của Công ty cổ phần nông sản thực phẩm Quảng Ngãi.

¹² Cụ thể: Dự án: Nhà máy Điện mặt trời Đắk Rơ Sa; Dự án Nhà máy điện mặt trời Tân Cảnh 1 và Dự án Điện mặt trời Đắk Ron Ga (trên lòng hồ thủy lợi Đắk Ron Ga).

¹³ Cụ thể: Dự án đầu tư phát triển vùng nguyên liệu mía, chế biến ứng dụng công nghệ cao và phát điện sinh khối; Dự án Chăn nuôi heo thịt công nghệ cao gắn với chế biến và tiêu thụ tại các huyện thành phố trên địa bàn tỉnh; Dự án đầu tư xây dựng chợ, trung tâm dịch vụ thương mại trên địa bàn tỉnh Kon Tum Dự án khai thác quỳ đất tại khối 9, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô;

¹⁴ Cụ thể: Dự án đầu tư Trung tâm đào tạo sát hạch lái xe cơ giới loại 1 và Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới; Dự án đầu tư Tổ hợp Trung tâm thương mại – Khách sạn và Tổ chức sự kiện; Dự án đầu tư Chăn nuôi heo; Đầu tư xây dựng Bến xe kết hợp với dịch vụ thương mại thuộc thị trấn Đắk Tô; Dự án Đầu tư khu Chợ và các hạng mục phụ trợ kết hợp với khu du lịch sinh thái và nghỉ dưỡng tại xã Diên Bình, huyện Đắk Tô; Khu dân cư phía Nam đường Trường Chinh thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô;

¹⁵ Nhà máy sơ chế, chế biến các loại thực phẩm từ được Công ty TNHH Thảo dược Tây Nguyên; Nhà máy gia công cơ khí của Công ty TNHH MTV tư vấn -xây dựng Vinh Nguyễn Kon Tum; Nhà máy gia công cơ khí Toàn Thắng Đắk Tô của Công ty TNHH MTV Toàn Thắng Đắk Tô.

¹⁶ Từ đầu năm đến nay, UBND huyện cấp 141 giấy chứng nhận QSD đất cho 113 hộ dân/154 thửa đất, với diện tích là 720.334,4m². Chuyển mục đích sử dụng đất 75 trường hợp với diện tích 28.287m².

xây dựng các công trình trên địa bàn huyện được kịp thời¹⁷. công tác xác định giá đất cụ thể được triển khai chặt chẽ, đúng quy định¹⁸.

- Công tác đấu giá Quyền sử dụng đất: Đến nay, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng đã phối hợp cùng Công ty đấu giá Hợp danh Đông Nam tổ chức 02 phiên đấu giá quyền sử dụng đất các lô đất trên địa bàn các xã Diên Bình, Tân Cảnh và thị trấn Đắk Tô. Kết quả đã đấu giá thành 24 lô/49 lô với diện tích là: 5.909 m²; Tổng số tiền trúng đấu giá là: 16.541.568.900 đồng¹⁹ (trong đó số thu trong năm 2023 là 14 tỷ đồng)

- Công tác bảo vệ môi trường: Thường xuyên tăng cường công tác tuyên truyền nhận thức về bảo vệ môi trường, đã phát động các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị, trường học ra quân hưởng ứng các ngày lễ lớn về môi trường²⁰ với các hoạt động cụ thể như: Tổ chức dọn dẹp vệ sinh, treo băng rôn khẩu hiệu tuyên truyền... Thực hiện cấp giấy phép môi trường cho các cơ sở sản xuất, các dự án trên địa bàn huyện đúng theo quy định, trong thời gian qua đã cấp 03 giấy phép môi trường cho 03 dự án. Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt Phương án số 52/PA-UBND, ngày 01/6/2018 của UBND huyện về việc thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn huyện Đắk Tô; Đề án số 34/ĐA-UBND, ngày 09/9/2009 trên địa bàn 09 xã, thị trấn.

- Việc quản lý khai thác tài nguyên, khoáng sản: Trên địa bàn huyện Đắk Tô hiện có 25 điểm nằm trong quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản của tỉnh. Trong đó có 14 điểm mỏ được cấp giấy phép khai thác khoáng sản và đang còn hiệu lực, qua công tác kiểm tra chưa phát hiện trường hợp khai thác tài nguyên trái phép nào trên địa bàn huyện.

- Tổ chức thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo kế hoạch đã đề ra; kiểm kê vật tư, thiết bị hiện có phục vụ công tác PCTT và TKCN trên địa bàn huyện, thực hiện thu, nộp Quỹ phòng chống thiên tai năm 2023 theo quy định²¹.

6. Công tác quản lý Quy hoạch và chỉnh trang đô thị.

- Công tác Quy hoạch được triển khai tích cực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Hoàn thành công tác lập thủ tục điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng thị trấn Đắk Tô. Lập thủ tục điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng thị trấn Đắk Tô; lập nhiệm vụ, đồ án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum đến năm 2040; lập Quy hoạch xây dựng vùng huyện Đắk Tô; Xây dựng và

¹⁷ Tổng diện tích đã giới thiệu, thỏa thuận: 358.191 m²/ 21 công trình, Dự án.

¹⁸ Phê duyệt 04 Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ để giải phóng mặt bằng đầu tư xây dựng 03 công trình với tổng kinh phí phê duyệt là 4.045.995.789 đồng. Trong đó, Giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản trên đất được các hộ gia đình, cá nhân thống nhất đóng góp, tự nguyện hiến cho Nhà nước để thực hiện các dự án là: 449.017.126 đồng; Giá trị bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân theo quy định: 3.596.978.663 đồng

¹⁹ Đợt 1: đấu giá thành 16 lô với diện tích là: 3.711,6m²; Tổng số tiền trúng đấu giá là: 11.912.449.900 ; Đợt 2: đấu giá thành 08 lô với diện tích là: 2.196,6m²; Tổng số tiền trúng đấu giá là: 4.629.119.000.

²⁰ như: Ngày nước thế giới và Ngày Khí tượng thế giới; Tháng hành động vì môi trường; Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam; Ngày Đại dương thế giới; Ngày Quốc tế đa dạng sinh học....

²¹ Tổng Kế hoạch thu, nộp Quỹ phòng, chống thiên tai năm 2023 được UBND tỉnh phê duyệt trên địa bàn huyện là 394.726.000 đồng. Trong đó: Thu từ cán bộ, công chức và người lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước là 52.629.000 đồng; thu từ người lao động khác 62.300.000 đồng; thu từ các tổ chức kinh tế trong và ngoài nước là 279.797.000 đồng. Kết quả, đến nay đã thu được 48.481.000 đồng từ cán bộ, công chức và người hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

triển khai Chương trình của Ban Chấp hành đảng bộ huyện thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU, ngày 23-8-2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị trên địa bàn tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Công tác kiểm tra, quản lý quy hoạch đô thị, hoạt động xây dựng tiếp tục được tăng cường quản lý theo đúng quy định²² đối với các trường hợp vi phạm. Thành lập Tổ kiểm tra quản lý trật tự đô thị, trật tự xây dựng và đất đai năm 2023 trên địa bàn huyện Đắk Tô; Ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị, cây xanh đô thị và trật tự xây dựng trên địa bàn huyện Đắk Tô...

7. Xây dựng nông thôn mới.

- Tổ chức ra quân xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh tại các thôn, khối đồng loạt tại 09 xã, thị trấn. Trong đợt ra quân, đã huy động được các cơ quan, đơn vị đóng chân trên địa bàn và đông đủ các tầng lớp nhân dân, tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh²³.

- Kết quả xây dựng nông thôn mới: Qua rà soát, đánh giá Bộ tiêu chí xây dựng xã NTM giai đoạn 2021-2025: đến thời điểm hiện nay xã Diên Bình và Tân Cảnh đạt 15/19 tiêu chí; xã Kon Đào đạt 13/19 tiêu chí, xã Ngọc Tú đạt 12/19 tiêu chí, xã Pô Kô đạt 12/19 tiêu chí; xã Đắk Trăm đạt 12/19 tiêu chí; xã Văn Lem đạt 10/19 tiêu chí và xã Đắk Rơ Nga đạt 12/19 tiêu chí.

- Xây dựng xã nông thôn mới nâng cao: Đến nay xã Tân Cảnh đạt 14/19 tiêu chí, Diên Bình đạt 14/19 tiêu chí, Kon Đào đạt 9/19 tiêu chí.

- Về xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu: Thôn 1, xã Tân Cảnh và thôn 1, xã Diên Bình đạt chuẩn 10/10 tiêu chí; Thôn 7, xã Kon Đào đạt 9/10 tiêu chí, chưa đạt tiêu chí số 3 về cơ sở vật chất văn hóa.

- Xây dựng thôn (làng) nông thôn mới vùng đồng bào dân tộc thiểu số: Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch xây dựng thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện giai đoạn 2022-2023 theo Chỉ thị số 12-CT/TU, ngày 18-02-2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy²⁴.

- Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) được duy trì thực hiện, đến nay huyện Đắk Tô có 13 sản phẩm OCOP được công nhận đạt 03 sao, trong đó

²² Trong năm đã cấp 58 GPXD nhà ở riêng lẻ tại đô thị; 02 GPXD nhà ở riêng lẻ tại nông thôn (tại xã Đắk Trăm); cấp điều chỉnh 01 GPXD nhà ở riêng lẻ tại đô thị; 03 giấy phép công trình; 02 giấy phép chặt hạ cây xanh đô thị. Qua kiểm tra chưa phát hiện vi phạm theo giấy phép được cấp.

²³ Khối lượng thực hiện trong ngày ra quân như sau: Chăm sóc cây trồng vụ Đông Xuân, cây ăn quả: 166 ha; Bê tông hóa đường nội thôn: 284m; Bê tông hóa đường đi khu sản xuất 690m; Đào, đắp đất 2 bên lề đường và san lấp ổ gà trên nền đường các tuyến giao thông nông thôn được 1.364,5 m³. Nạo vét, sửa chữa khơi thông rãnh thoát nước dọc các tuyến đường giao thông nông thôn, đường đi khu sản xuất được 7.110m. Tu sửa, chỉnh trang hệ thống điện chiếu sáng đường làng, ngõ xóm: 10 công trình. Phát dọn các tuyến kênh mương nội đồng với chiều dài 500m; nạo vét các tuyến kênh mương nội đồng với chiều dài 5.533m. Chỉnh trang lại hàng rào: 40 hộ.

²⁴Thôn điểm cấp huyện: Thôn Kon Pring, xã Ngọc Tú đạt 7/10 tiêu chí, gồm tiêu chí số 1, 2, 3, 4, 8, 9 và 10; chưa đạt các tiêu chí số 5, 6, 7. Thôn điểm cấp xã, thị trấn: Thôn Đắk Tầng, xã Ngọc Tú đạt 9/10 tiêu chí²⁴; chưa đạt các tiêu chí số 6. Thôn Đắk Ri Peng 2, xã Tân Cảnh đạt 7/10 tiêu chí²⁴; chưa đạt các tiêu chí số 1, 5, 8. Thôn 5, xã Diên Bình đạt 7/10 tiêu chí²⁴; chưa đạt các tiêu chí số 5, 7, 8. Thôn Đắk Manh 2, xã Đắk Rơ Nga đạt 7/10 tiêu chí²⁴; chưa đạt các tiêu chí số 5, 6, 7. Thôn Đắk Lung, xã Kon Đào đạt 7/10 tiêu chí²⁴; chưa đạt các tiêu chí số 1, 5, 7. Thôn Măng Rương, xã Văn Lem đạt 5/10 tiêu chí²⁴; chưa đạt các tiêu chí số 5, 6, 7, 9 và 10. Thôn Đắk Mơ Ham, xã Pô Kô đạt 8/10 tiêu chí²⁴; chưa đạt các tiêu chí số 5, 7. Thôn Đắk Trăm, xã Đắk Trăm đạt 9/10 tiêu chí²⁴; chưa đạt các tiêu chí số 9. Thôn Đắk Rao Lớn đạt 8/10 tiêu chí²⁴; chưa đạt các tiêu chí số 6, 8.

có 05 sản phẩm được công nhận trong năm 2023²⁵. Riêng 03 sản phẩm được công nhận năm 2019 đã hết hạn²⁶ không tính là sản phẩm OCOP.

- Phát triển kinh tế tập thể, thành lập Hợp tác xã, tổ hợp tác: Từ đầu năm đến nay trên địa bàn huyện đã thành lập 06 hợp tác xã, giải thể 01 hợp tác xã; thành lập mới 46 tổ hợp tác. Nâng tổng số hợp tác xã trên địa bàn huyện lên 25 hợp tác xã nông nghiệp với 206 thành viên; có 88 Tổ hợp tác với hơn 1.000 thành viên, chủ yếu là Tổ hợp tác trồng trọt và chăn nuôi. Đã kiện toàn Ban chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể huyện, tổ chức gặp gỡ các hợp tác xã trên địa bàn huyện để nắm bắt tình hình hoạt động cũng như các khó khăn, vướng mắc để kịp thời tháo gỡ.

II. VỀ VĂN HÓA – XÃ HỘI.

1. Giáo dục và đào tạo.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện²⁷; Kế hoạch thực hiện Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Đắk Tô, Chương trình 22-CTr/HU của BCH Đảng bộ huyện khóa XVII thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 06-5-2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh DTTS tính đến 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên luôn được quan tâm²⁸. Chất lượng dạy và học năm học 2022-2023 từng bước được nâng lên²⁹. Công tác huy động học sinh các bậc học phổ thông ra lớp đầu năm học 2023-2024: Cấp mầm non: nhà trẻ 15,6%, mẫu giáo 98,31%; huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp cấp tiểu học đạt tỉ lệ 99,7%, cấp THCS đạt tỉ lệ 93,5% .

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (PCGD, XMC) phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng xã, thị trấn, góp phần duy trì ổn định, bền vững và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ³⁰.

²⁵ Sản phẩm Mắc ca sấy nứt của Hợp tác xã Mắc ca Nhân Hoà, tại xã Kon Đào; Sản phẩm Cà phê nguyên chất Đức Dung của Hợp tác xã Đức Dung tại xã Diên Bình; Sản phẩm Thịt heo rim của Hợp tác xã Ông Tiến Food, tại xã Tân Cảnh; Sản phẩm Thịt bò rim của Hợp tác xã Ông Tiến Food, tại xã Tân Cảnh; Sản phẩm Thịt heo hun khói của hộ kinh doanh U Thị Bích Liên, tại xã Đắk Rơ Nga.

²⁶ Sản phẩm cà phê Rạng Đông; quả khô qua rừng khô và trà khô qua rừng.

²⁷ Toàn huyện có 25/30 trường đạt chuẩn quốc gia, tỉ lệ 83,3%; trong đó 7/10 trường mầm non đã đạt chuẩn, đạt tỉ lệ 70%; 11/11 trường tiểu học đã đạt chuẩn, đạt tỉ lệ 100%; 7/9 trường THCS (bao gồm trường TH-THCS) đạt tỉ lệ 77,8%.

²⁸ Trình độ đào tạo: 04thạc sĩ, 808 đại học, 115 cao đẳng, 48 trung cấp

²⁹ Kết quả đánh giá chất lượng học sinh các cấp năm học 2022-2023 cụ thể: Đối với trẻ dưới 3 tuổi nhà trẻ: suy dinh dưỡng thể nhẹ cân 34/389 trẻ, tỉ lệ 8,74% , DTTS 29/226 trẻ, chiếm tỉ lệ 12,83%; trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi 53/389, tỉ lệ 13,62%, DTTS 41/226, tỉ lệ 18,14%; trẻ thừa cân béo phì 3/389 trẻ, chiếm tỉ lệ 0,77%, DTTS 2/226 trẻ, chiếm tỉ lệ 0,88%. Đối với trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi: suy dinh dưỡng thể nhẹ cân 326/3.885 trẻ, chiếm tỉ lệ 8,39%, DTTS 305/2.761 trẻ, chiếm tỉ lệ 11,05%; trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi 504/3.885 trẻ, tỉ lệ 12,97%, DTTS 471/2.761 trẻ, tỉ lệ 17,06%; trẻ thừa cân béo phì 74/3.885 trẻ, chiếm tỉ lệ 1,9%, DTTS 20/2.761 trẻ, chiếm tỉ lệ 0,72%.

- Cấp tiểu học: Học sinh hoàn thành chương trình lớp học được lên lớp là 6.441/6.555 em, tỉ lệ 98,3%; học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học 1.348/1.354, tỉ lệ 99,6%.

- Cấp THCS: Học lực Giỏi 10,5%, Khá 34,4%, Trung bình 53,5%, yếu 1,5%, Kém 0,02%. Về hạnh kiểm: Tốt 75,2%, Khá 22,3%, Trung bình 2,3%, yếu 0,1%.

³⁰ Kết quả công tác PCGD, XMC: Duy trì 9/9 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; 9/9 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; 7/9 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo

2. Văn hóa, Thể thao, Thông tin và Truyền thông.

Công tác khôi phục, bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa, truyền thống của các dân tộc thiểu số được triển khai tích cực³¹. Trong năm huyện tổ chức thành công Lễ công bố quyết định công nhận bảo vật quốc gia xe tăng T59 số hiệu 377; Ngày hội văn hóa các dân tộc huyện Đăk Tô lần thứ IV và các hoạt động kỷ niệm 51 năm Chiến thắng Đăk Tô - Tân Cảnh (24/4/1972 - 24/4/2023); tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành³² Phương án bảo vệ, bảo quản, phát huy giá trị của bảo vật quốc gia Xe tăng T59 số hiệu 377. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” được duy trì, đạt kết quả³³. Các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan, tuyên truyền lưu động chào mừng các sự kiện chính trị, các ngày kỷ niệm³⁴ được triển khai kịp thời, đạt kết quả. Các hoạt động thể dục, thể thao được tổ chức đảm bảo theo kế hoạch³⁵.

3. Lao động, việc làm, các vấn đề về chính sách xã hội.

- Công tác đào tạo nghề tiếp tục được duy trì, đến nay Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện đã tuyển sinh và mở 12 lớp đào tạo nghề cho lao động trên địa bàn huyện với 391 học viên tham gia³⁶. Trong đó, đã có 06 lớp hoàn thành khóa học với 183 học viên tốt nghiệp được cấp chứng chỉ.

Phối hợp với Trung tâm giới thiệu việc làm tỉnh Kon Tum mở lớp tập huấn về việc đưa lao động tham gia lao động ngoài nước theo hợp đồng³⁷.

- Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với người có công trên địa bàn huyện theo đúng quy định; các chế độ chính sách, quà tặng ngày lễ, tết được lập hồ sơ chi trả, giải quyết đầy đủ, đúng đối tượng³⁸. Công tác trợ giúp xã hội được

dục THCS mức độ 2 và 2/9 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3; 9/9 xã, thị trấn đạt chuẩn xoá mù chữ mức độ 2.

³¹ Hỗ trợ hoạt động cho 08 đội văn nghệ truyền thống: Đội văn nghệ thôn Đăk Rao Lớn, thị trấn Đăk Tô; thôn Đăk Manh II, xã Đăk Rơ Nga; thôn Kon Đào, xã Kon Đào; thôn Tê Rông, xã Văn Lem; thôn Đăk Chờ, xã Ngọc Tụ; thôn Đăk Ri Dốp, xã Tân Cảnh; thôn 5, xã Diên Bình; thôn Kon Tu Pêng, xã Pô Kô. Hỗ trợ 03 bộ công cụ nông cụ cho 3 xã: Diên Bình, Ngọc Tụ, Đăk Trăm. Hỗ trợ đầu tư xây dựng 03 thiết chế văn hóa, thể thao tại các thôn Đăk Tăng, xã Ngọc Tụ, thôn Đăk Dring, xã Đăk Trăm và thôn Tê Pên, xã Văn Lem.

³² Quyết định số 655/QĐ-UBND ngày 10/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

³³ Qua bình xét, có 11.217/11.898 (đạt tỷ lệ 93,56%) hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

³⁴ Mừng Đảng, mừng Xuân Quý Mão 2023; kỷ niệm 93 năm thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam (3/2); kỷ niệm 110 năm Ngày thành lập tỉnh Kon Tum (09/02); kỷ niệm Ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh 26/3; kỷ niệm 110 năm Ngày thành lập tỉnh Kon Tum (09/02); Lễ công bố quyết định công nhận bảo vật Quốc gia xe tăng T59 số hiệu 377; Ngày hội văn hóa các dân tộc huyện Đăk Tô lần thứ IV và các hoạt động kỷ niệm 51 năm Chiến thắng Đăk Tô - Tân Cảnh (24/4/1972 - 24/4/2023); kỷ niệm 48 năm Ngày giải phóng miền nam, thống nhất đất nước 30/4; ngày quốc tế lao động (01/5); kỷ niệm 133 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5), 69 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5); kỷ niệm 76 năm Ngày Thương binh liệt sĩ (27/7); 76 năm ngày truyền thống Lực lượng vũ trang huyện Đăk Tô (17/7); 78 năm Cách mạng tháng tám thành công (19/8) và Quốc khánh nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9)...

³⁵ Tổ chức Giải Bóng bàn, Cầu lông huyện Đăk Tô mở rộng 2023; tổ chức Giải bóng chuyền nam, nữ; phối hợp tổ chức Giải bóng đá MiNi nam huyện Đăk Tô năm 2023; phối hợp tổ chức giải Cờ tướng các lứa tuổi huyện Đăk Tô chào xuân Quý Mão 2023; tham gia các giải thi đấu thể thao tỉnh Kon Tum năm 2023...

³⁶ Năm 2023, huyện xã xây dựng kế hoạch mở 15 lớp đào tạo nghề cho 435 học viên từ nguồn kinh phí của các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025

³⁷ Từ đầu năm đến nay trên địa bàn huyện có 22 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài.

³⁸ Thực hiện chi trả kịp thời chế độ hằng tháng và trợ cấp 01 lần cho người có công và thân nhân theo quy định tại Pháp lệnh ưu đãi người có công cho 219 người, tổng kinh phí đã thực hiện 5.722,285 triệu đồng. Thực hiện chi trả chế độ mai táng phí cho 08 trường hợp người có công từ trần, tổng kinh phí thực hiện 119,2 triệu đồng...

thực hiện đầy đủ, kịp thời, không để xảy ra tình trạng thiếu đói, rét; không có tình trạng khiếu nại, khiếu kiện xảy ra³⁹. Tiếp tục thực hiện truy thu số tiền đã thực hiện chi trả sai cho đối tượng, tính đến 20/11/2023 đã thu được 1.173.080.000 đồng/1.856.700.000 đồng, đạt 63,18%.

- Tình hình thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: tổng vốn năm 2023 thực hiện Chương trình trên địa bàn huyện là 11.358,8 triệu đồng (*trong đó vốn giao năm 2023 là 8.139 triệu đồng⁴⁰ (vốn sự nghiệp) và năm 2022 chưa thực hiện chuyển sang là 3.219,80 triệu đồng*). Đến nay, các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nguồn vốn thực hiện chương trình giải ngân được 174,915 triệu đồng. Riêng các Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất đã được Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt, các địa phương đang hoàn tất thủ tục để giải ngân theo quy định.

- Tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:

Tổng kế hoạch tỉnh giao thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022-2023 là 80.382,36 triệu đồng. Trong đó:

+ Vốn giao năm 2022 chuyển nguồn là 14.154,36 triệu đồng (*Vốn đầu tư: 9.570,05 triệu đồng; Vốn sự nghiệp: 4.584 triệu đồng*).

+ Vốn giao năm 2023 là: 66.228 triệu đồng, trong đó: Vốn đầu tư: 34.037 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 32.191 triệu đồng.

+ Về tình hình thực hiện vốn: Đến nay đã thực hiện giải ngân 30/10/2023 là: 26.958,26/80.382,36 triệu đồng, đạt 33,5% so với tổng vốn Kế hoạch giao. (*Trong đó vốn ĐTPT: 24.707,71 triệu đồng, đạt 56,65% Kế hoạch giao, Ước đến 31/12/2023 giải ngân 100% Kế hoạch giao; vốn SN: 2.250,55 triệu đồng, đạt 6,11% Kế hoạch giao, ước đến 31/12/2023 giải ngân 30% Kế hoạch giao*).

- Kết quả rà soát sơ bộ giảm nghèo năm 2023: Tổng số hộ nghèo sau rà soát: 1.107 hộ, chiếm 8,49% so với tổng số hộ dân toàn huyện (*giảm 3,34% so với cuối năm 2022*). Hộ cận nghèo trên địa bàn huyện: 737 hộ, chiếm 5,65% so với tổng số hộ dân toàn huyện (*giảm 0,38% so với năm 2022*).

4. Y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Công tác phòng chống dịch bệnh được triển khai tích cực. Hoạt động tiêm chủng mở rộng được duy trì thường xuyên tại 100% xã, thị trấn. Các dịch bệnh khác được kiểm soát và ổn định. Sốt xuất huyết ghi nhận 42 ca⁴¹; Thủy đậu ghi nhận 12 ca⁴²; Tay-Chân-Miệng ghi nhận 03 ca⁴³. Không có trường hợp tử vong. Các dịch bệnh khác không ghi nhận trường hợp mắc mới. Duy trì các hoạt động tuyên truyền nhóm; thăm, tư vấn, vận động hộ gia đình; sinh hoạt các câu lạc bộ

³⁹ Tổng kinh phí đã thực hiện chi trả 12.568,31 triệu đồng, trong đó: Chi trả trợ cấp hàng tháng cho 1.939 đối tượng 14.272,04 triệu đồng. Chi trả trợ cấp 01 lần cho 46 đối tượng 331,2 triệu đồng (*hỗ trợ chi phí mai táng*)

⁴⁰ Căn cứ Quyết định số 983/QĐ-UBND, ngày 16/12/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc giao kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn huyện.

⁴¹ Thị trấn Đắk Tô: 06 ca (Khối 1: 01; Khối 3: 01 ca; Khối 3: 01 ca; Khối 6: 02; Khối 9: 02); Diên Bình: 34ca (Thôn 1: 08; Thôn 2: 05; Thôn 4: 15; Thôn 5: 05ca; Thôn 8: 01); Tân Cảnh: 01 ca (Thôn Đắk Ri Dốp).

⁴² Đắk Trăm: 01 ca; Văn Lem: 05 ca; Diên Bình: 01 ca; Ngọc Tụ: 02 ca; Thị trấn Đắk Tô: 02 ca.

⁴³ Thị trấn Đắk Tô: 01 ca; Đắk Trăm: 02 ca

“Không sinh con thứ 3”, “tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân”, truyền thông đối với người có uy tín trong cộng đồng⁴⁴.

Chất lượng khám, chữa bệnh được nâng cao, chú trọng đến sự hài lòng của người bệnh, đảm bảo an toàn cho người dân. Đến nay, 100% trạm y tế có bác sỹ; 100% xã trên địa bàn đã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã, hoàn thành hồ sơ đề nghị công nhận lại xã Pô Kô và thị trấn Đăk Tô trong năm 2023. Công tác vận động toàn dân tham gia mua thẻ bảo hiểm y tế được tăng cường. Ước thực hiện năm 2023, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 95,87%, đạt 100% kế hoạch, tăng 7,5% so với cùng kỳ.

III. CÔNG TÁC NỘI CHÍNH

1. Công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Nhìn chung, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện được giữ vững, ổn định. Cơ quan Công an đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan làm tốt công tác phòng ngừa, xử lý tội phạm, không để hình thành băng, ổ, nhóm tội phạm, tội phạm có tổ chức, hoạt động “tín dụng đen” trên địa bàn huyện. Tổng số vụ phạm pháp hình sự, kinh tế, ma túy từ đầu năm đến nay công an huyện đã thụ lý điều tra 27 vụ - 37 bị can⁴⁵. Kết quả điều tra: đề nghị Viện Kiểm sát truy tố 17 vụ - 30 bị can; đình chỉ điều tra 02 vụ - 02 bị can; tạm đình chỉ điều tra 03 vụ; hiện đang điều tra 05 vụ-05 bị can. Tỷ lệ điều tra, khám phá án đạt 24/27 vụ đạt 88,9%. Công tác tiếp nhận, giải quyết tin báo tố giác tội phạm; Công tác điều tra, xử lý tội phạm hình sự, kinh tế - môi trường; Công tác xử lý vi phạm hành chính có chuyên biến tốt. Tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm đảm bảo 100%.

- Công tác quản lý cư trú, làm sạch dữ liệu thông tin công dân trong hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: Công an huyện thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn Công an các xã, thị trấn làm tốt công tác đăng ký, quản lý, kiểm tra cư trú theo quy định của Luật Cư trú; chỉ đạo lực lượng Cảnh sát QLHC, Công an xã, thị trấn làm sạch dữ liệu; tổ chức kiểm tra, phúc tra hàng tháng công tác làm sạch dữ liệu của Công an xã, thị trấn, đảm bảo 100% công dân cư trú trên địa bàn huyện được cấp Thông báo số định danh cá nhân. Từ đầu năm đến nay số hồ sơ CCCD đã thu nhận tính đến hiện tại là 2.169 hồ sơ; tổng số thẻ CCCD do Cục C06 gửi về là 3.122 thẻ.

- Về công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông: Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn huyện xảy ra 15 vụ tai nạn giao thông làm 14 người chết, 09 người bị thương (*tăng 07 vụ so với cùng kỳ năm 2022*). Cơ quan Công an chủ động tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, đảm bảo TTATGT trên địa bàn huyện,

⁴⁴ Truyền thông nhóm 992/3840 người; Thăm hộ gia đình 8.864/15.536 người; câu lạc bộ tiền hôn nhân 200/5.528 người; Nghị định 39/2015/ND-CP: 344/1.542 người; Tư vấn 1587/2.713 người; Truyền thông chức sắc tôn giáo 136/136 người.

⁴⁵ Trong năm 2023, xảy ra 20 vụ - 21 đối tượng (giảm 02 vụ=9,1% so với cùng kỳ năm 2022), trong đó: Về hình sự: xảy ra 19 vụ - 19 đối tượng⁴⁵ (giảm 01 vụ=05% so với cùng kỳ năm 2022), làm 07 người chết, bị thương 07 người (chủ yếu là chết do tai nạn giao thông); thiệt hại về tài sản khoảng 320.000.000 đồng; tang vật thu giữ gồm 04 xe mô tô và 01 điện thoại di động. Về ma túy: bắt giữ 01 vụ - 02 đối tượng “vận chuyển trái phép chất ma túy” (giảm 01 vụ=50% so với cùng kỳ năm 2022), thu giữ 1994,5g methaphetamin và 01 xe mô tô.

xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về TTATGT, đặc biệt là các vi phạm về nồng độ cồn⁴⁶.

2. Công tác quân sự - quốc phòng.

Tổ chức tốt Lễ giao nhận quân năm 2023, đảm bảo đủ chỉ tiêu trên giao⁴⁷; rà soát, củng cố, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho đối tượng 4; Hoàn thành tốt công tác tổ chức diễn tập KVPT huyện Đắk Tô năm 2023; công tác diễn tập chiến đấu phòng thủ năm 2023 tại thị trấn Đắk Tô, xã Kon Đào, Đắk Rơ Nga. Duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu từ huyện đến cơ sở để nắm chắc tình hình ở địa bàn, đảm bảo ổn định tình hình chính trị, trật tự an toàn xã hội.

3. Tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được Ủy ban nhân dân huyện quan tâm, chỉ đạo thực hiện⁴⁸. Từ đầu năm 2023 đến nay, Ban Tiếp công dân huyện đã thực hiện tiếp công dân 04 lần/05 lượt người, tăng 02 lần so với năm 2022. Nội dung kiến nghị, phản ánh chủ yếu về lĩnh vực đất đai. Chủ tịch UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác tiếp công dân và xem xét, giải quyết đơn thư, kiến nghị, phản ánh của công dân kịp thời, đảm bảo theo quy định của pháp luật. Qua tiếp công dân trong năm 2023 cấp xã có 35 lần/38 lượt người⁴⁹ nội dung kiến nghị, phản ánh thuộc lĩnh vực đất đai, giảm 25 lần so với cùng kỳ năm 2022.

- Tổng số đơn thư khiếu nại, tố cáo phát sinh từ đầu năm đến nay trên địa bàn huyện là 83 đơn trong đó:

+ Cấp huyện phát sinh 38 đơn, trong đó đơn thuộc thẩm quyền giải quyết là 15 đơn⁵⁰. Hiện nay đã giải quyết xong 12/15 đơn, còn 03 đơn đang giải quyết. Qua công tác giải quyết các đơn thư phát sinh, các cá nhân liên quan đã đồng ý với kết quả giải quyết của cơ quan chức năng và không tiếp tục khiếu kiện.

+ Cấp xã: Tổng số đơn phát sinh tại UBND các xã, thị trấn là 45 đơn, trong đó 41 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết. Hiện nay, UBND các xã, thị trấn đã giải quyết xong 36/41 đơn, còn 05 đơn đang giải quyết. Công dân tự nguyện xin rút đơn: 02 đơn.

4. Công tác phòng, chống tham nhũng.

⁴⁶ Từ đầu năm đến nay, đã phát hiện, lập biên bản, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về TTATGT 970 trường hợp với tổng số tiền là 1.559 triệu đồng.

⁴⁷ Giao quân năm 2023: 71 công dân cho các đơn vị: Trung đoàn 990: 50 công dân; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh: 20 công dân; Lữ đoàn 74, Tổng cục 2 - Bộ Quốc phòng: 01 công dân.

⁴⁸ Định kỳ, Chủ tịch UBND huyện tổ chức tiếp công dân 02 ngày/tháng (ngày 10 và ngày 22 hàng tháng).

⁴⁹ Số vụ việc mới phát sinh: 35 vụ; Số vụ việc cũ: không.

⁵⁰ Trong đó: 08 đơn không thuộc thẩm quyền đã được lưu và ban hành văn bản chuyển đơn, hướng dẫn công dân gửi đơn hoặc chuyển đơn của công dân đến cơ quan có thẩm quyền đề nghị xem xét, giải quyết; Đơn không đủ điều kiện thụ lý theo luật định: 02 đơn Thanh tra huyện đã lập hồ sơ lưu 01 đơn tại đơn vị theo quy định, 01 đơn phản ánh có nội dung liên quan đến tình hình an ninh trật tự được chuyển đến Công an huyện biết để tiến hành kiểm tra, xác minh phục vụ cho công tác phòng ngừa, đảm bảo trật tự xã hội trên địa bàn huyện; Công dân tự nguyện xin rút đơn: 13.

- Thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý nhà nước về các lĩnh vực đất đai, tài nguyên khoáng sản, môi trường; công khai, minh bạch trong thực hiện các dự án đầu tư, hoạt động đấu thầu sử dụng ngân sách nhà nước theo đúng các quy định. Tập trung chỉ đạo quán triệt thực hiện nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật về PCTN; triển khai đồng bộ các giải pháp PCTN, đẩy mạnh cải cách hành chính, xác định phòng ngừa tham nhũng là chính và kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm hành vi tham nhũng; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật PCTN tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn huyện. Theo đó, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã xây dựng kế hoạch PCTN để triển khai thực hiện có hiệu quả tại cơ quan, đơn vị mình. Đồng thời tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo Kế hoạch thanh tra năm 2023 theo nội dung Quyết định số 2264/QĐ-UBND, ngày 09/12/2022 Ủy Ban nhân dân huyện .

- *Công tác thanh tra theo Kế hoạch*: Đến nay, Thanh tra huyện đã tiến hành thanh tra 05 cuộc, đối với 05 đơn vị⁵¹ ; đã Ban hành 03 Kết luận thanh tra⁵²; 02 cuộc đang tiến hành thanh tra⁵³.

- *Công tác thanh tra đột xuất*: Trong năm, Thanh Tra huyện đã tiến hành thanh tra đột xuất đối với Trường Tiểu học Lê Hồng Phong, xã Kon Đào theo chỉ đạo của UBND huyện tại Công văn số 974/UBND-NC, Ngày 14/7/2023. Đến nay, Thanh tra huyện đã ban hành Kết luận thanh tra (Kết luận thanh tra số 04/KL-TTr, ngày 25/10/2023).

5. Công tác tư pháp, cải cách hành chính.

- Công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật: Xây dựng và triển khai Kế hoạch công tác tuyên truyền, PBGDPL trên địa bàn huyện⁵⁴; Các hoạt động về hộ tịch, chứng thực được thực hiện theo đúng quy định, đáp ứng được yêu cầu của nhân dân⁵⁵.

- *Công tác cách hành chính*: Tổ chức tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã đảm bảo đúng quy trình và thời hạn theo quy định. Tất cả hồ sơ thủ tục hành chính phát sinh trong năm đều được Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện cập nhật, xử lý, giải quyết và trả kết quả trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh, góp phần công khai, minh bạch công tác giải quyết thủ tục hành

⁵¹ Trường THCS xã Ngọc Tú; UBND xã Văn Lem; Trường Mầm non Hoa Phượng; Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện Đắk Tô; UBND Thị trấn Đắk Tô.

⁵² Kết luận số 01/KL-TTr, ngày 20/03/2023 đối với Trường THCS xã Ngọc Tú; Kết luận số 02/KL-TTr, ngày 24/ 8/2023 đối với UBND xã Văn Lem; Kết luận số 03/KL-TTr, ngày 15/9 /2023 đối với Trường Mầm non Hoa Phượng xã Kon Đào.

⁵³ Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện Đắk Tô; UBND thị trấn Đắk Tô.

⁵⁴ Kết quả trong năm 2023, trên địa bàn huyện đã thực hiện 79 cuộc tuyên truyền với 6.982 lượt người tham dự; thời lượng phát thanh trên hệ thống mạng lưới loa truyền thanh ở cơ sở 02 lần/ngày về tuyên truyền pháp luật

⁵⁵ Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn huyện tiếp nhận và giải quyết 1.498 hồ sơ đăng ký hộ tịch; đã thực hiện chứng thực 10.845 trường hợp.

chính⁵⁶. Công tác xây dựng, phát triển chính phủ điện tử và hiện đại hóa hành chính được triển khai thực hiện có hiệu quả⁵⁷.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra CCHC và thành lập các đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính để kiểm tra tình hình thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn. Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính Nhà nước đã tiến hành kiểm tra tại 03 cơ quan chuyên môn thuộc huyện⁵⁸ và UBND 04 xã, thị trấn. Qua kiểm tra, các xã, thị trấn trên địa bàn đã triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính một cách nghiêm túc, hoàn thành đúng tiến độ và có hiệu quả một số nhiệm vụ cải cách hành chính được giao.

6. Xây dựng chính quyền và Thi đua - Khen thưởng.

- Công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức; công tác thi đua khen thưởng và giải quyết chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện kịp thời, đúng theo quy định⁵⁹. Xây dựng và ban hành kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2023; Tổ chức nhận xét, đánh giá, xếp loại các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện năm 2022; nhận xét, đánh giá, xếp loại chính quyền địa phương năm 2022; nhận xét, đánh giá, xếp loại cán bộ quản lý các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện năm 2022 thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện và Báo cáo kết quả đánh giá xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022.

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch công tác thi đua – khen thưởng năm 2023; phát động phong trào thi đua hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2023; phát động phong trào thi đua thành tích trong Đợt thi đua đặc biệt chào mừng kỷ niệm 110 năm Ngày thành lập tỉnh Kon Tum (09/02/1913-09/02/2023) trên địa bàn huyện; kế hoạch

⁵⁶ Trong năm 2023, Bộ phận đã tiếp nhận và trả kết quả huyện đã tiếp nhận 1627 hồ sơ trên các lĩnh vực; theo dõi, giải quyết trả kết quả đảm bảo thời gian đối với 1286 hồ sơ thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông (*Còn 341 hồ sơ đang trong thời gian xử lý*).

⁵⁷ 100% cơ quan, đơn vị thuộc huyện, các xã, thị trấn đã thực hiện ứng dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành Ioffice, chữ ký số vào giải quyết công việc hành chính; 100% các văn bản hành chính được ban hành và sử dụng dưới hình thức văn bản điện tử; 100% cán bộ, công chức trong các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn đều được cung cấp thư điện tử công vụ để phục vụ công tác, đến nay đa số địa chỉ thư điện tử công vụ được cung cấp đã được cán bộ, công chức sử dụng trong công việc.

⁵⁸ Bao gồm: Phòng NN&PTNT, Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Y tế huyện.

⁵⁹ Ban hành quyết định giao biên chế công chức và hợp đồng lao động công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ trong các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện năm 2023; giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên và Hội đặc thù trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện năm 2023; xây dựng Kế hoạch biên chế công chức năm 2024 và Kế hoạch số lượng người làm việc năm 2024; rà soát, đề xuất số lượng giáo viên bổ sung từng cấp học năm học 2023-2024; số lượng hợp đồng lao động chuyên môn dùng chung thuộc lĩnh vực giáo dục; số lượng hợp đồng lao động thuộc lĩnh vực giáo dục và y tế theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP; số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp (*đối với lĩnh vực đã có quy định định mức số lượng người làm việc*); rà soát, hoàn thiện Danh mục cơ quan, tổ chức hành chính, sự nghiệp; ban hành Quyết định giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị trường học trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện năm học 2023-2024; xây dựng Kế hoạch quản lý và sử dụng biên chế giai đoạn 2023-2026; tiếp tục rà soát, hoàn thiện Danh mục cơ quan, tổ chức hành chính, sự nghiệp, xây dựng Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” trên địa bàn huyện Đăk Tô; tổ chức Hội nghị phát động phong trào thi đua năm 2023 và trao tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của tỉnh, huyện năm 2022 trên địa bàn huyện.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG, MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN.

1. Đánh giá chung.

Được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, sự quyết liệt trong công tác chỉ đạo điều hành của UBND huyện, sự đồng thuận của người dân và doanh nghiệp, kinh tế - xã hội huyện đã đạt được những kết quả tích cực: Sản xuất nông nghiệp, diện tích cây hàng năm, cây công nghiệp lâu năm, cây ăn quả đạt, vượt chỉ tiêu kế hoạch giao. Các dự án liên kết sản xuất được duy trì, phát triển ổn định, bước đầu mang lại hiệu quả kinh tế cho người dân. Tiến độ thu ngân sách trên địa bàn đạt kết quả; tiến độ giải ngân vốn đầu tư đạt kế hoạch; các chính sách về đảm bảo an sinh xã hội, chính sách hỗ trợ cho các đối tượng chính sách trên địa bàn huyện được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng chế độ, đối tượng theo quy định. Công tác phòng, chống dịch bệnh tiếp tục được triển khai hiệu quả. Công tác cải cách hành chính, xây dựng tổ chức bộ máy và cán bộ, phòng chống tham nhũng, lãng phí, thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo được thực hiện đúng quy định; công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được quan tâm. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được đảm bảo và giữ vững. Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện trong năm 2023 vẫn còn một số tồn tại, hạn chế.

2. Những tồn tại, hạn chế.

- Một số chỉ tiêu sản xuất nông nghiệp như: diện tích trồng Mía không đạt kế hoạch giao; việc chuyển đổi diện tích lúa nước 01 vụ kém hiệu quả sang các loại cây trồng khác không đạt kế hoạch; Chỉ tiêu phát triển đàn trâu không đạt kế hoạch đề ra.

- Dịch tả lợn Châu Phi; bệnh Viêm da nổi cục trên đàn trâu, bò mặc dù đã được kiểm soát nhưng vẫn xảy ra cục bộ tại một số địa phương.

- Công tác chăm sóc các loại cây ăn quả thuộc mô hình cải tạo vườn tạp thuộc mô hình trồng rừng tập trung... chưa đảm bảo quy trình kỹ thuật nên tỷ lệ cây trồng bị chết khá cao. Công tác tuyên truyền, vận động người dân trong việc chuyển đổi từ diện tích trồng sắn trên đất quy hoạch Lâm nghiệp sang trồng rừng sản xuất tại một số xã hiệu quả chưa cao⁶⁰.

- Công tác rà soát, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các tiêu chí của Chương trình xây dựng NTM còn chậm. Xây dựng xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao không đạt mục tiêu đề ra, đặc biệt là xã Diên Bình, Tân Cảnh và Kon Đào đã được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2011-2020 nhưng hiện tại chưa đạt 19/19 tiêu chí theo Bộ tiêu chí xây dựng xã NTM giai đoạn 2021-2025. Số tiêu chí trung bình đạt chuẩn nông thôn mới mới đạt 12,65 tiêu chí/1 xã.

⁶⁰ Xã Đăk Trăm và xã Văn Lem.

- Công tác thực hiện các dự án đầu tư (*lập thủ tục đầu tư*) thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia còn chậm. Tiến độ giải ngân nguồn vốn sự nghiệp của Chương trình Mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi chưa đạt Kế hoạch đề ra.

- Công tác duy trì sĩ số tại một số trường học có thời điểm hiệu quả chưa cao. Tình trạng học sinh bỏ học đi lao động tại các tỉnh, thành phố sau tết Nguyên đán 2023 diễn ra tại một số địa phương⁶¹; Năm học 2022-2023, việc thu, chi các khoản đóng góp ngoài ngân sách nhà nước ở một số trường học chưa tạo được sự đồng thuận cao của cha mẹ học sinh.

- Công tác củng cố, đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của KTTT, HTX trên địa bàn huyện đạt hiệu quả chưa cao; Số Hợp tác xã thành lập mới trong năm 2023 ở một số địa phương không đạt chỉ tiêu kế hoạch giao.

3. Nguyên nhân.

a) Nguyên nhân khách quan:

- Một số quy định mới, chỉ tiêu, tiêu chí xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 cao hơn so với giai đoạn 2016 – 2020; Đời sống của một số hộ dân còn khá khó khăn, nhất là người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số; giá cả vật tư phục vụ sản xuất còn khá cao, sản phẩm nông sản chưa ổn định nên tác động đến phát triển sản xuất của nông dân.

- Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất luôn là vấn đề phức tạp mang tính chất kinh tế xã hội tổng hợp, quá trình triển khai thực hiện phải đảm bảo các điều kiện, thủ tục về đất đai như quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, kế hoạch định giá đất... Do đó, ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tiến độ thực hiện dự án, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư.

- Nguồn lực hỗ trợ khu vực KTTT, HTX còn hạn chế, các hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ, xây dựng mô hình HTX sản xuất theo chuỗi giá trị chưa thực hiện được nhiều. Nhận thức về KTTT, HTX của một bộ phận cán bộ và Nhân dân chưa đầy đủ, chưa hiểu đúng vai trò, bản chất của HTX kiểu mới. Một số HTX hoạt động vẫn còn tư tưởng trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

b) Nguyên nhân chủ quan:

- Các địa phương chưa chủ động, quyết liệt, sâu sát trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao nhất là trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện các chỉ tiêu về phát triển kinh tế, nhất là các chỉ tiêu về nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, công tác phát triển chăn nuôi và phòng chống dịch bệnh, xây dựng NTM. Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị chưa được phát huy đầy đủ.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn và UBND các xã, thị trấn không chặt chẽ, không kịp thời báo cáo UBND huyện tháo gỡ các khó khăn, tồn tại trong quá trình triển khai các nhiệm vụ được giao làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện nhiệm vụ chung của huyện.

⁶¹ Số học sinh bỏ học cuối năm học 2022-2023: 14 em, cụ thể: xã Đăk Trăm 11 em, xã Kon Đào 3 (bậc THCS).

- Các đơn vị được giao làm Chủ đầu tư chưa đề xuất được các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ giải ngân. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn huyện còn chậm.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia huyện được phân công phụ trách chỉ tiêu, tiêu chí chưa chủ động phối hợp với các địa phương để hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới; Ban chỉ đạo các xã chưa làm tốt công tác chỉ đạo, rà soát, đánh giá đúng thực trạng mức độ đạt chuẩn của các chỉ tiêu, tiêu chí so với quy định mới, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể cho từng nội dung, đề ra được giải pháp phù hợp.

- Một số chính quyền địa phương, đơn vị Trường học chưa làm tốt công tác duy trì sĩ số và vận động học sinh ra lớp. Việc kiểm tra, giám sát công tác thu chi tại các trường chưa thực hiện thường xuyên.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NĂM 2024.

I. Mục tiêu chủ yếu của năm 2024

1. Về kinh tế

- Sản xuất nông, lâm nghiệp:
+ Diện tích gieo trồng cây hàng năm 7.079 ha (*trong đó: Lúa cả năm 1.435 ha, Ngô cả năm 170 ha, cây sắn 5.000 ha, Mía 152 ha, Rau đậu các loại 322 ha*)

+ Diện tích cây lâu năm 12.980 ha (*trong đó: Cây cà phê 2.770 ha; cây cao su 7.760 ha; cây ăn quả 1.022ha, trong đó trồng mới 50 ha; cây Mắc ca 1.013 ha, trong đó trồng mới 70ha; cây Dược liệu khác 415 ha, trong đó trồng mới 100ha; Trồng rừng tập trung (trồng mới): 370ha*).

- Chăn nuôi: Tổng đàn gia súc: 6.900 con (*Trong đó: Đàn trâu 1.300 con, đàn bò 5.600 con*); tổng đàn lợn 22.000 con; Tổng đàn gia cầm 120.000 con.

- Tổng giá trị sản xuất công nghiệp (*giá cố định năm 2010*): 920 tỷ đồng.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng: 970 tỷ đồng.

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 126,6 tỷ đồng.

- Tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng các chỉ tiêu, tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao đã đạt chuẩn theo tiêu chí giai đoạn 2021-2025.

- Phân đầu cuối năm 2024, trên địa bàn huyện có 06 xã đạt chuẩn nông thôn mới; Xã Đăk Rơ Nga, Pô Kô tăng ít nhất 03 tiêu chí so với cuối năm 2023.

2. Văn hóa – Xã hội:

- Dân số trung bình >53.000 người. Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 3% trở lên so với chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2021-2025.

- Y tế: Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt trên 95%. Duy trì tỷ lệ xã, thị trấn đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế đạt 100% (*9/9 trạm*).

- Văn hóa: Trên 90% thôn, làng, khối phố đạt danh hiệu Khu dân cư văn hóa; trên 90% hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa.

- Giáo dục - đào tạo: Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt trên 83%. Tỷ lệ học sinh tiểu học đi học đúng độ tuổi đạt trên 98%; THCS đạt trên 95%. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS, THPT chuyển sang học nghề đạt tỷ lệ >30%. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 48%.

3. Môi trường:

Môi trường sinh thái được đảm bảo; Duy trì và nâng cao tỷ lệ che phủ rừng. Đảm bảo nước hợp vệ sinh cho dân cư, đưa tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh đạt > 98%.

4. Về nội chính

Bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Xây dựng lực lượng vũ trang huyện và các cơ quan tư pháp vững mạnh; chủ động xử lý tốt mọi tình huống. Giao quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu giao. Tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố hàng năm đạt trên 90%. Tỷ lệ xã, thị trấn mạnh về phong trào toàn dân bảo vệ ANTKQ đạt: 100%. Tỷ lệ xã, thị trấn, khu dân cư, cơ quan, trường học đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự: đạt trên 75%.

- Cải cách hành chính: 9/9 xã, thị trấn được đánh giá, xếp loại có chỉ số cải cách hành chính đạt loại khá trở lên, trong đó có 5/9 xã, thị trấn xếp loại tốt.

- Xây dựng chính quyền địa phương: 9/9 xã, thị trấn được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có 4/9 xã, thị trấn xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

II. Nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp chủ yếu trên các lĩnh vực trong năm 2024

1. Về kinh tế

1.1. Nông, lâm nghiệp: Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án tổng thể phát triển nông nghiệp giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Đăk Tô. Đẩy mạnh triển khai thực hiện Chương trình 38-CTr/HU, ngày 10-5-2022 của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU của Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp hàng hóa đi vào chiều sâu, ứng dụng công nghệ cao gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Nâng cao năng suất, sản lượng, chất lượng cây trồng, vật nuôi, chú trọng phát triển sản phẩm nông nghiệp đặc sản địa phương. Tập trung xây dựng thương hiệu một số sản phẩm hàng hóa nông sản chất lượng cao có khả năng phát triển tốt trên địa bàn huyện như cà phê, sầu riêng, mắc ca, bơ, mít, dược liệu... Từng bước hình thành các vùng sản xuất theo lợi thế của từng vùng. Hỗ trợ, khuyến khích phát triển chăn nuôi theo hình thức công nghiệp, an toàn dịch bệnh. Xây dựng và phát triển kinh tế tập thể, có liên kết trong sản xuất và tiêu thụ; kịp thời nhân rộng các mô hình kinh tế hiệu quả. Tăng cường công tác liên kết, ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học - công nghệ trong nông nghiệp.

Thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển trồng rừng sản xuất trên địa bàn huyện và kế hoạch giao đất giao rừng cho cộng đồng dân cư quản lý. Chú trọng phát triển lâm nghiệp bền vững gắn với quản lý, bảo vệ rừng, nâng cao độ che phủ rừng. Đẩy mạnh công tác trồng, chăm sóc, phục hồi, cải tạo rừng. Rà soát diện tích đất lâm nghiệp còn trống, thu hồi các diện tích rừng bị lấn chiếm để trồng lại rừng. Thường xuyên tổ chức tuần tra các khu vực trọng điểm; kịp thời phát hiện, điều tra, xử lý các vụ việc vi phạm Luật lâm nghiệp. Chỉ đạo tổ chức rà soát, kiểm kê rừng năm 2024 đảm bảo phù hợp với quy hoạch và hiện trạng rừng.

1.2. Xây dựng nông thôn mới: Triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện; Huy động các nguồn lực, lồng ghép các nguồn vốn để đẩy mạnh thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới theo lộ trình đề ra. Củng cố, nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt; có lộ trình thực hiện đối với các tiêu chí chưa đạt ở từng xã, trong đó tập trung vào các nhóm tiêu chí: Tổ chức sản xuất, thu nhập, hộ nghèo, môi trường, hạ tầng kỹ thuật.... Tiếp tục xây dựng xã nông thôn mới nâng cao và các Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu; xây dựng thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số... Xây dựng nông thôn mới theo hướng nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại và nông dân văn minh. Triển khai lập quy hoạch Nông thôn mới các xã giai đoạn 2021-2030 song song với quy hoạch vùng huyện Đắk Tô.

1.3. Công nghiệp - thu hút đầu tư: Tập trung thu hút đầu tư phát triển có chọn lọc các ngành công nghiệp vật liệu, công nghiệp chế biến..., các ngành công nghiệp có lợi thế về nguyên liệu, tài nguyên thiên nhiên của huyện và trên địa bàn tỉnh phù hợp với nhu cầu thị trường và đảm bảo yêu cầu về môi trường. Ưu tiên hỗ trợ phát triển công nghiệp quy mô vừa và nhỏ, tiếp tục bố trí nguồn lực và thu hút các nhà đầu tư để tập trung xây dựng, hoàn thiện các hạng mục hạ tầng kỹ thuật thiết yếu của Cụm công nghiệp phía Tây thị trấn, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các Doanh nghiệp đến đầu tư, sản xuất kinh doanh. Nâng cao năng lực sản xuất, cạnh tranh của ngành nông nghiệp trên cơ sở ứng dụng khoa học và công nghệ. Chú trọng phát triển các ngành dịch vụ theo hướng đồng bộ, hiệu quả với sản phẩm đa dạng và chất lượng được nâng cao.

1.4. Thương mại - dịch vụ: Tăng cường công tác quản lý nhà nước về kinh doanh thương mại, dịch vụ, chống hàng giả, hàng nhái, gian lận thương mại, đảm bảo bình ổn giá; tiếp tục phối hợp thực hiện tốt chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, tham gia quảng bá, xúc tiến thương mại trong và ngoài tỉnh. Phát triển mạng lưới kinh doanh thương mại đa dạng, nhiều thành phần phù hợp với địa bàn và tình hình phát triển kinh tế - xã hội; chú trọng phát triển ở vùng sâu, đảm bảo cung ứng các mặt hàng thiết yếu phục vụ sản xuất, đời sống Nhân dân. Hình thành mới một số trung tâm thương mại, dịch vụ; chú trọng phát triển thương mại, dịch vụ gắn với xây dựng các khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu.

1.5. Đầu tư xây dựng cơ bản, chỉnh trang đô thị: Thực hiện các dự án đầu tư xây dựng đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, hoàn thành các chỉ tiêu về xây dựng cơ bản theo kế hoạch đề ra; xử lý dứt điểm những tồn tại, phát sinh trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất. Thực hiện có hiệu quả các dự án, công trình thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2024.

Nghiêm túc thực hiện các thủ tục đầu tư theo quy định; quản lý chặt chẽ mọi nguồn vốn. Tăng cường vai trò giám sát của cộng đồng dân cư từ khi khởi công đến khi hoàn thành đưa vào khai thác. Thực hiện quyết toán dự án hoàn thành đúng thời gian quy định.

Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp để xây dựng thị trấn Đắk Tô đạt các tiêu chí đô thị loại IV. Ưu tiên các nguồn lực để đầu tư kết cấu hạ tầng đô thị; đẩy mạnh chỉnh trang đô thị gắn với rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch mở rộng không gian đô thị thị trấn. Có giải pháp huy động nguồn lực trong

Nhân dân đề đầu tư kết cấu hạ tầng, chỉnh trang đô thị; đầu tư xây dựng các tuyến đường trục chính, xây dựng tuyến phố văn minh. Hoàn thiện quy hoạch đô thị phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Tăng cường quản lý nhà nước về quy hoạch, xây dựng, quản lý đô thị.

1.6. Công tác quản lý tài nguyên và môi trường: Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cơ sở trong việc quản lý địa bàn trên lĩnh vực đất đai, tài nguyên khoáng sản, môi trường. Lồng ghép các vấn đề biến đổi khí hậu vào các chương trình, dự án, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Quản lý, bảo vệ và khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu. Nâng cao ý thức và trách nhiệm của cộng đồng trong bảo vệ tài nguyên, khoáng sản, vệ sinh môi trường, chấp hành pháp luật về đất đai. Khai thác hợp lý quỹ đất để tạo nguồn đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

1.7. Về thu, chi ngân sách: Tăng cường tuyên truyền chính sách pháp luật về thuế, phí và đẩy mạnh cải cách hành chính về thuế; thực hiện tốt công tác phân tích, dự báo nguồn thu theo từng lĩnh vực để kịp thời đề ra các giải pháp quản lý hiệu quả; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ trong quản lý thu ngân sách, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về thuế và chống thất thu ngân sách. Thực hành nghiêm Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách, đảm bảo cân đối ngân sách.

2. Văn hóa - xã hội.

2.1. Lao động, việc làm và giải quyết các vấn đề xã hội: Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN, giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn huyện; Thực hiện tốt Cuộc vận động “Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững”; tổ chức đào tạo nghề theo kế hoạch; phối hợp tư vấn, giới thiệu, định hướng việc làm cho lao động nông thôn. Quản lý và hỗ trợ tư vấn xuất khẩu lao động. Triển khai đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội theo quy định.

2.2. Công tác giáo dục - Đào tạo: Tiếp tục thực hiện chủ trương đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, nhất là trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo chủ trương, nghị quyết của Đảng. Thực hiện tốt chương trình sách giáo khoa phổ thông mới. Triển khai các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo ở các cấp học, bậc học. Làm tốt công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; chú trọng xây dựng mối quan hệ giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục học sinh; nâng cao kỹ năng sống cho học sinh và xây dựng các quy tắc ứng xử văn hoá học đường. Chú trọng đầu tư, kêu gọi xã hội hóa đầu tư xây dựng hệ thống trường lớp; nâng cao chất lượng trường học đạt chuẩn quốc gia. Quan tâm xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ mọi mặt cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên. Sắp xếp, kiện toàn các trường học theo Đề án đã được phê duyệt.

2.3. Công tác Y tế, dân số kế hoạch hoá gia đình: Thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về y tế trên địa bàn huyện. Thường xuyên kiểm tra, rà soát, bổ sung các kế hoạch, phương án phòng chống dịch bệnh đảm bảo đáp ứng kịp thời

các tình huống dịch bệnh. Tăng cường công tác giám sát dịch bệnh, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19; bệnh tay - chân - miệng, sốt xuất huyết, bệnh bạch hầu... phòng, chống dịch bệnh kịp thời khi có dịch xảy ra. Tăng cường kiểm tra giám sát chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện trong các dịp lễ, tết... Thực hiện tốt công tác y tế dự phòng, chủ động ứng phó với các loại dịch bệnh xảy ra. Kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo chất lượng hoạt động của các cơ sở hành nghề Y dược tư nhân trên địa bàn. Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia các loại bảo hiểm đạt chỉ tiêu Nghị quyết; thực hiện tốt chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình.

2.4. Văn hóa - Thể dục thể thao - du lịch:

Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa. Quan tâm đầu tư trang thiết bị, thiết chế văn hóa từ huyện đến cơ sở; đầu tư xây dựng một số điểm vui chơi giải trí ở trung tâm các xã, thị trấn, phát triển mạnh phong trào thể dục, thể thao trong Nhân dân. Thực hiện có hiệu quả Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Phát triển du lịch, hướng tới hình thành các sản phẩm du lịch mang tính đặc trưng của huyện, đột phá về xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch, đầu tư tuyến, điểm đưa vào kinh doanh có hiệu quả. Thực hiện tốt công tác quản lý các điểm quy hoạch du lịch gắn với bố trí nguồn kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu cho các điểm du lịch. Tăng cường quảng bá rộng rãi tiềm năng du lịch của huyện. Phát triển đa dạng các loại hình du lịch: du lịch sinh thái, tâm linh, nghỉ dưỡng... gắn với bảo tồn, phát huy giá trị di tích lịch sử, bản sắc văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Công tác nội chính

3.1. Quốc phòng - an ninh; phòng, chống tham nhũng, lãng phí: Thực hiện tốt công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng; Thực hiện hiệu quả phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới”. Phát huy vai trò tham mưu nòng cốt của lực lượng vũ trang huyện trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về đảm bảo quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; xây dựng khu vực phòng thủ huyện vững chắc. Chủ động đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, không để bị động, bất ngờ. Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh. Thường xuyên củng cố, nâng cao chất lượng toàn diện của lực lượng vũ trang huyện vững mạnh về mọi mặt.

Triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; tăng cường đồng thuận xã hội. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân kịp thời, đúng pháp luật. Tổ chức thực hiện tốt việc đối thoại tiếp xúc giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền huyện, xã với nhân dân và các chính sách của Đảng, Nhà nước về dân tộc, tôn giáo. Phát huy vai trò cốt cán phong trào trong tôn giáo. Tăng cường quản lý, đấu tranh, xử lý đối với các hành vi vi phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự. Thực hiện tốt công tác đăng ký, quản lý cư trú nhất là ở địa bàn trọng điểm về an ninh trật tự. Tăng cường quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện.

3.2. *Cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh*: Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với việc thường xuyên kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và việc thực hiện cải cách hành chính theo kế hoạch và đột xuất; kịp thời phát hiện và xử lý hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm theo quy định đối với các trường hợp vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trên địa bàn huyện. Thực hiện có hiệu quả kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của huyện, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước để nâng cao năng lực xử lý của các cơ quan nhà nước và minh bạch công tác giải quyết thủ tục hành chính; đồng thời, tổ chức thực hiện tốt kế hoạch phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Thực hiện tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực hiện nhiệm vụ. Xây dựng đội ngũ cán bộ công chức có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ, năng lực và có tinh thần trách nhiệm cao để trực tiếp giải quyết các thủ tục hành chính. Kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với những cán bộ, công chức có hành vi sách nhiễu, tiêu cực trong giải quyết các thủ tục hành chính. Công khai, minh bạch các chế độ, chính sách; thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng, lãng phí.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2023 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Tô./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Các Ủy viên UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- MT và các tổ chức đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VP, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đặng Hoàng Nam